

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 21/2023/QĐST-DS

Lâm Hà, ngày 18 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 109/2023/TLST - DS ngày 11 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung các thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Trần Văn B**, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **Phạm Thanh H**, sinh năm: 1967; Bà **Trương Thị Lệ H**, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng ông Phạm Thanh H, bà Trương Thị Lệ H nhận trách nhiệm trả cho ông Trần Văn B số tiền gốc là 2.000.000.000 (Hai tỷ) đồng và tiền lãi suất là 182.600.000 (Một trăm tám mươi hai triệu, sáu trăm nghìn) đồng. Tổng cộng là 2.182.600.000 (Hai tỷ, một trăm tám mươi hai triệu, sáu trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí: Vợ chồng ông Phạm Thanh H, bà Trương Thị Lệ H nhận chịu $\frac{1}{2}$ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 18.913.000 đồng (Mười tám triệu chín trăm mười ba nghìn đồng).

Ông Trần Văn B nhận chịu $\frac{1}{2}$ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 18.913.000 đồng (Mười tám triệu chín trăm mười ba nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền 39.444.000 đồng (Ba mươi chín triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) tạm ứng án phí ông Trần Văn B đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013520 ngày 11-5-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho ông Trần Văn B số tiền 20.531.000đ (Hai mươi triệu năm trăm ba mươi một nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Bình